TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH K GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày 05/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH K GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Pho.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đạt.

2. Ông Trương Thanh Giảng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Hứa Quốc Cường, Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh K Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh K Giang tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hoàng Thành - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 01, 22 tháng 12 năm 2020 và ngày 05 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh K Giang, xét xử sơ thẩm công kH vụ án hình sự thụ lý số: 46/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2020/HSST-QĐ ngày 01 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2020/HSST-QĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Thanh K, sinh ngày: 21/4/2000, tại: huyện K, tỉnh K Giang; nơi cư trú: Tổ 15B, khu phố Cư Xá, thị trấn K, huyện K, tỉnh K Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Sơn và bà Nguyễn Thu Trang; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 05/7/2019, bị Công an thị trấn K ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/6/2020, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2/ Lê Nhật H, sinh ngày: 21/12/2001, tại: huyện K, tỉnh K Giang; nơi cư trú: Khu phố Cư Xá, thị trấn K, huyện K, tỉnh K Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Hải và bà Định Thị Ngọc Huyền; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 14/5/2020, bị Công an thị trấn K ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 09/5/2020, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại huyện K, ngày 19/5/2020 tiếp

tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Giang Thành, tỉnh K Giang bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giang Thành, tỉnh K Giang bắt tạm giữ, sau đó bị khởi tố và chuyển tạm giam. Đến ngày 25/9/2020, Tòa án nhân dân huyện Giang Thành đưa bị cáo ra xét xử và tuyên phạt 02 năm tù. Sau khi án có hiệu lực pháp luật bị cáo bị đưa đi chấp hành án tại Trại giam Kênh 7 thuộc Bộ Công an cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại:*

1/ Dương H, sinh năm: 1972. Nơi cư trú: Khu phố Cư Xá Mới, thị trấn K, huyện K, tỉnh K Giang. Có đơn xin vắng mặt.

2/ Phạm Hồng K, sinh năm: 1975. Nơi cư trú: ấp Thạnh Lợi, xã Hòa Điền, huyện K, tỉnh K Giang. Có đơn xin vắng mặt.

3/ Nguyễn Trung K, sinh năm: 1988. Nơi cư trú: khu phố Cư Xá Mới, thị trấn K, huyện K, tỉnh K Giang. Có đơn xin vắng mặt.

4/ Nguyễn Thị Bích P, sinh năm: 1972. Nơi cư trú: Khu phố Ngã Ba, thị trấn K, huyện K, tỉnh K Giang. Có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Nguyễn Thị H, sinh năm: 1983. Nơi cư trú: khu phố Ngã Ba, thị trấn K, huyện K, tỉnh K Giang. Vắng mặt.

2/ Lê Thị Mỹ A, sinh năm: 1956. Nơi cư trú: khu phố Ngã Ba, thị trấn K, huyện K, tỉnh K Giang. Có đơn xin vắng mặt.

3/ Khổng Hữu Ý, sinh năm: 1994. Nơi cư trú: khu phố I, phường Pháo Đài, thành phố T, tỉnh K Giang. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 26/6/2020, Nguyễn Thanh K đột nhập vào tiệm thuốc tây P do bà Nguyễn Thị Bích P làm chủ tại tổ 15, khu phố Ngã Ba, thị trấn K, huyện K để trộm cắp tài sản. K lục soát phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus Red 128Gb, màu đỏ để trong phòng ngủ ở tầng 3, K lấy cất giấu vào người. Sau đó K đi xuống tầng trệt phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Nokia 206, màu đen để ở phòng bếp nên K lấy đi ra ngoài, K đem về cất giấu tại nhà thuộc tổ 15B, khu phố Cư Xá, thị trấn K, huyện K thì bị công an phát hiện thu giữ. Qua định giá 02 điện thoại di động, có giá trị là 5.040.000 đồng.

Quá trình điều tra K còn kH nhận đã nhiều lần trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện K, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 09/5/2020, Nguyễn Thanh K đang chơi game tại Hội quán game K thì gặp Lê Nhật H cùng chơi game, K rủ H đi trộm cắp tài sản, H đồng ý. Cả 02 đi bộ đến tiệm sửa xe của ông Dương H thuộc tổ 20, khu phố Cư Xá Mới, thị trấn K, huyện K thì nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát số 68K4-0014, chìa khóa gắn sẵn trên xe, không có người trông giữ nên K kêu H canh đường để K đến lấy trộm xe. Sau khi lấy được xe, K giao cho H điều khiển chở

K đến thành phố T nhờ Phan Tài Lộc (Sơn Miên) đem bán được với giá 400.000 đồng. Cả 02 đưa cho Lộc 300.000 đồng mua ma túy cùng nhau sử dụng và H giữ lại 100.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Qua định giá chiếc xe mô tô 02 bánh, biển kiểm soát số 68K4-0014, có giá trị là 3.333.000 đồng.

Vụ thứ H: Vào khoảng 04 giờ sáng ngày 26/5/2020, K đi bộ từ ấp Cờ Trắng, xã Hòa Điền, huyện K khi đến tổ 10, ấp Thạnh Lợi, xã Hòa Điền, huyện K thì phát hiện xe mô tô, biển kiểm soát số 68S1-9878 của anh Phạm Hồng K đang đậu trước nhà có sẵn chìa khóa trên xe, không người trông giữ nên K đã lấy trộm đem về nhà cất giấu. Đến ngày 27/5/2020, K điều khiển xe tìm nơi tiêu thụ thì bị Công an phát hiện thu giữ. Qua định giá chiếc xe mô tô 02 bA, biển kiểm soát số 68S1-9878, có giá trị là 3.500.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 19 giờ ngày 30/5/2020, K đi tìm tài sản trộm cắp, K đi vào đường Cao Thắng thuộc khu phố Cư Xá Mới, thị trấn K, huyện K thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát số 68K1-164.11 của anh Nguyễn Trung K, để trước nhà chìa khóa gắn sẵn trên xe, không có người trông giữ. K liền đến trộm đem đến thành phố T nhờ Phan Tài Lộc bán xe, Lộc bán xong đưa cho K 1.000.000 đồng, K lấy tiêu xài cá nhân hết. Qua định giá chiếc xe mô tô 02 bA, biển kiểm soát số 68K1-164.11, có giá trị là 7.000.000 đồng.

Vụ thứ tư: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 21/6/2020, K đi xung quanh khu vực chợ Tròn thuộc khu phố Ngã Ba, thị trấn K, huyện K để tìm tài sản trộm cắp, K phát hiện nhà của bà Nguyễn Thị H khóa cửa không chặt, K nhìn vào trong thì phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, K dùng thanh gỗ kéo điện thoại ra ngoài và lấy trộm đem về nhà cất giấu, sau đó K đem đến thành phố T bán cho tiệm điện thoại (không nhớ địa chỉ tiệm) được số tiền 600.000 đồng, K lấy mua ma túy sử dụng hết. Qua định giá chiếc điện thoại di động, có giá trị là 1.200.000 đồng.

Vụ thứ năm: Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 22/6/2020, K đi đến khu vực chợ Gà thuộc khu phố Ngã Ba, thị trấn K, huyện K để tìm tài sản trộm cắp, khi đến trước tiệm bán quần áo của bà Lê Thị Mỹ A phát hiện nhà bà A đóng cửa nhưng không khóa. K đột nhập vào trong, thấy bà A đang ngủ nên K đến lấy chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy A01 để trên giàn máy may đem về nhà cất giấu. Đến sáng hôm sau, K đem điện thoại đến tiệm cầm đồ Thiên Ân thuộc khu phố Lò Bom, thị trấn K bán được với giá 850.000 đồng, K lấy đem mua ma túy sử dụng hết. Qua định giá chiếc điện thoại di động, có giá trị là 1.033.000 đồng.

Ngoài ra K và H còn trộm cắp 01 xe mô tô 02 bA, hiệu Wave màu xanh, không rõ biển kiểm soát tại khu vực phường Pháo Đài, thành phố T đem về huyện K bán được 1.300.000 đồng, lấy tiền tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/BKL-HĐĐGTS, ngày 10/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K, tỉnh K Giang, kết luận: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus Red 128Gb, màu đỏ, đã qua sử dụng có giá trị 5.000.000 đồng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 206, màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 40.000 đồng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, màu vàng, đã qua sử dụng có giá trị 1.200.000 đồng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A01, màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 1.033.000 đồng; 01 (Một) xe mô tô 02 bA biển kiểm soát 68K1-164.11, nhãn hiệu Honda, loại xe Dream,

màu nâu, đã qua sử dụng có giá trị là 7.000.000 đồng; 01 (Một) xe mô tô 02 bA biển kiểm soát 68S1-9878, hiệu Damsel, màu nâu, đã qua sử dụng có giá trị là 3.500.000 đồng; 01 (Một) xe mô tô 02 bA biển kiểm soát 68K4-0014, hiệu Silva, màu xanh, đã qua sử dụng có giá trị là 3.333.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 21.106.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản.

- Vật chứng thu giữ được: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus Red 128Gb, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 206, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (Một) xe mô tô 02 bA biển kiểm soát 68S1-9878, hiệu Damsel, màu nâu, đã qua sử dụng; 01 (Một) xe mô tô 02 bA biển kiểm soát 68K4-0014, hiệu Silva, màu xanh, đã qua sử dụng.

Đối với các vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành trao trả cho chủ sở hữu theo quyết định xử lý vật chứng số: 89/QĐ, ngày 21/9/2020.

- Vật chứng không thu giữ được: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, màu vàng, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A01, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (Một) xe mô tô 02 bA biển kiểm soát 68K1-164.11, hiệu Dream, loại Honda, màu nâu, đã qua sử dụng.

Đối với các vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra thông báo truy tìm vật chứng số: 343/TB, ngày 15/9/2020 theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không tìm được.

- Tại Bản cáo trạng số 44/CT-VKSKL, ngày 22/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh K và Lê Nhật H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo Nguyễn Thanh K phạm tội 02 lần trở lên nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo K, H thành khẩn kH báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất và mức độ của hành vi mà bị cáo gây ra; căn cứ vào tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh K và Lê Nhật H phạm tội trộm cắp tài sản.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Thanh K, xử phạt bị cáo K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Lê Nhật H, xử phạt bị cáo H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Đối với bị cáo Lê Nhật H đã bị Tòa án nhân dân huyện Giang Thành, tỉnh K Giang xét xử về tội trộm cắp tài sản với mức án 02 năm tù tại Bản án hình sự số 06/2020/HS-ST, ngày 25/9/2020, bản án đã có hiệu lực pháp luật. Vì vậy đề nghị áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung của 02 bản án đối với bị cáo H.

Đối với người tên Phan Tài Lộc (Sơn Miên) là đối tượng giúp cho K và H bán xe. Qua quá trình điều tra Công an huyện K đã thẩm tra, xác minh nhưng không xác định được đối tượng trên nên không có cơ sở làm việc, xử lý.

Đối với hành vi trộm cắp của K và H tại thành phố T và hành vi tiêu thụ tài sản của Trần Chí Hải thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan điều tra Công an thành phố T theo đó Cơ quan điều tra Công an huyện K đã thông báo đến Cơ quan điều tra Công an thành phố T tiến hành điều tra theo quy định.

Đối với Khổng Hữu Ý đã có hành vi mua tài sản trộm cắp của các bị cáo, xét thấy đối tượng không biết rõ tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có, đồng thời đã giao nộp tang vật cho cơ quan công an nên không xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo K bồi thường thiệt hại và xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật nên đề nghị xem xét. Bà Lê Thị Mỹ A, ông Nguyễn Trung K, ông Dương H, ông Phạm Hồng K, bà Nguyễn Thị Bích P không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên đề nghị không xem xét. Ông Khổng Hữu Ý yêu cầu bị cáo K và H bồi thường số tiền 400.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Các tài sản thu hồi được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại cho các chủ sở hữu nên đề nghị ghi nhận.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời kH tại cơ quan điều tra, lời kH của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định:

Các bị cáo Nguyễn Thanh K và Lê Nhật H đã cùng nhau trộm cắp tài sản của ông Dương H, giá trị tài sản theo kết luận định giá là 3.333.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thanh K trộm cắp tài sản của ông Phạm Hồng K, giá trị tài sản theo kết luận định giá là 3.500.000 đồng. Trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Trung K, giá trị tài sản theo kết luận định giá là 7.000.000 đồng. Trộm cắp tài sản của bà Nguyễn Thị Bích P, giá trị tài sản theo kết luận định giá là 5.040.000 đồng.

Như vậy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị cáo K và H đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố các bị báo về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đối với bị cáo Lê Nhật H đã bị Tòa án nhân dân huyện Giang Thành, tỉnh K Giang kết án 02 (H) năm tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2020/HS-ST ngày 25/9/2020, Bản án đã có hiệu lực pháp luật. Vì vậy cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của cả 02 bản án đối với bị cáo H.

[4] Đối với hành vi tiêu thụ tài sản trộm cắp của ông Khổng Hữu Ý xét thấy ông Ý không biết tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có nên không xử lý. Đối với người tên Phan Tài Lộc (Sơn Miên) là đối tượng giúp cho K và H bán xe. Qua quá trình điều tra Công an huyện K đã thẩm tra, xác minh nhưng không xác định được đối tượng trên nên không có cơ sở làm việc, xử lý.

[5] Về tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa pH, các bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mà bất K ai có hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm nhưng với bản chất lười lao động muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân các bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thanh K có 01 tiền sự: Ngày 05/7/2019, bị Công an thị trấn K ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Lê Nhật H có 01 tiền sự: Ngày 14/5/2020, bị Công an thị trấn K ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[7] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thanh K phạm tội 02 lần trở lên nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo K, H thành khẩn kH báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về vật chứng trong vụ án: Ghi nhận việc cơ quan Công an đã trao trả cho ông Dương H 01 (Một) xe mô tô 02 bA biển kiểm soát 68K4-0014, hiệu Silva, màu xanh, đã qua sử dụng; trao trả cho ông Phạm Hồng K 01 (Một) xe mô tô 02 bA biển kiểm soát 68S1-9878, hiệu Damsel, màu nâu, đã qua sử dụng; trao trả cho bà Nguyễn Thị Bích P 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus Red 128Gb, đã qua sử dụng và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 206, màu đen, đã qua sử dụng.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo K phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị H số tiền 1.200.000 đồng. Do số tiền bán được tài sản bị cáo K lấy tiêu sài cá nhân hết nên buộc bị cáo K phải bồi thường cho ông Khổng Hữu Ý số tiền 400.000 đồng. Bà Lê Thị Mỹ A, ông Nguyễn Trung K, ông Dương H, ông Phạm Hồng K, bà Nguyễn Thị Bích P không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên miễn xét.

[10] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh K, Lê Nhật H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh K 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Nhật H 01 (Một) năm tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 02 (Hai) năm tù của Bản án hình sự số 06/2020/HS-ST, ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Giang Thành, tỉnh K Giang, buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là 03 (Ba) năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2020.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K, tỉnh K Giang đã trả lại các tài sản cho chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh K phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị H số tiền 1.200.000 đồng, bồi thường cho ông Khổng Hữu Ý số tiền 400.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án. Nếu bên phải thi hành chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự cho đến khi thi hành xong.

Bà Lê Thị Mỹ A, ông Nguyễn Trung K, ông Dương H, ông Phạm Hồng K, bà Nguyễn Thị Bích P không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên miễn xét.

- Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo K, H, mỗi bị cáo phải chịu số tiền án phí là 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo K phải chịu số tiền án phí là 300.000 đồng.

- Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng đối với những người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh K Giang;
- VKSND tỉnh K Giang;
- Công an H. K;
- VKSND H. K;
- Chi cục THADS H. K;
- Người TGTT;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Pho